

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THƯỜNG TÍN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 275/2020/QĐST - HNGĐ

Th- ờng Tín, ngày 21 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN TẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 316/2020/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1991

Địa chỉ: thôn Vạn Diễm, xã Vạn Diễm, huyện Thường Tín, TP Hà Nội.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1990

Địa chỉ: thôn Vạn Diễm, xã Vạn Diễm, huyện Thường Tín, TP Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2020 về việc các đ- ơng sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả tận đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 316/2020/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Việc tận tình ly hôn và thoả tận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả tận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự tận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn T

2. Công nhận sự thoả tận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn T tận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn T có 03 con chung là cháu Nguyễn Văn Đạt, sinh ngày 27/9/2010; Nguyễn Ngọc Trâm Anh, sinh ngày 22/11/2012; Nguyễn Đăng Nhật, sinh ngày 23/9/2014. Chị T, anh T thỏa thuận anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Văn Đạt, Nguyễn Ngọc Trâm Anh và cháu Nguyễn Đăng Nhật cho đến khi trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị T cho đến khi có yêu cầu mới hoặc đến khi có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Chị T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, đã trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị T đã nộp theo biên lai tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0012560 ngày 23/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Sơn. Trả lại chị T 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND TP.Hà Nội;
- VKSND huyện;
- Chi cục Thi hành án;
- Các đơn vị;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Đoàn Lan Hương**